

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **292/2020/HS-PT**

Ngày: 28/9/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Vũ Thanh Liêm** và ông **Lê Tự**

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Nhật** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Xuân Thanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 271/2020/TLPT-HS ngày 28 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

NGUYỄN VĂN S (M), sinh năm 1993 tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1973 và bà Lê Thị T, sinh năm 1971; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án:

- Ngày 11/8/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” (Chấp hành án xong tại Trại giam K vào ngày 28/02/2015).

- Ngày 23/5/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 15 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

- Ngày 26/5/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” (Ngày 22/11/2018, chấp hành xong án phạt tù của hai bản án nêu trên tại Trại giam K; phần dân sự chưa chấp hành xong).

Nhân thân: Ngày 17/12/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Q xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (không có án tích; lý do: tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 16 tuổi).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2019 đến nay; có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Văn T không có kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 17/12/2019, tại đường Đ, Khu vực 9, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định, Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Q bắt quả tang Nguyễn Văn T đang tàng trữ 33 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 76 viên nén màu vàng và màu xanh. T khai nhận đó là ma túy T mua ở Tp. Hồ Chí Minh về để sử dụng và bán lại kiếm lời. Cùng ngày, Đồn Biên phòng cửa khẩu Cảng Q tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở gia đình của Nguyễn Văn T tại tổ 5, khu vực 6, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định, phát hiện trong phòng ngủ của Nguyễn Văn S (là anh ruột của T) có 01 gói nilon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 12 viên nén hình tam giác màu vàng.

Qua điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Từ cuối năm 2018, T đã 03 lần vào Tp. Hồ Chí Minh mua ma túy của một người tên D (không xác định được họ tên, địa chỉ) tổng cộng khoảng 445 gam Methamphetamine, 128 viên MDMA, 9,2902 gam Ketamine, tổng số tiền là 173.600.000 đồng (nợ 24.000.000 đồng). Sau khi mua ma túy, T đem về phân ra thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Cụ thể như sau:

- Từ đầu tháng 12/2019 và ngày 15/12/2019, T 02 lần bán ma túy cho Lê Gia N, khối lượng 3,0265 gam Methamphetamine, được 2.900.000 đồng, thu lợi bất chính 1.132.837 đồng.

- Ngày 05/12/2019 và ngày 12/12/2019, T 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Văn D, khối lượng 0,7268 gam Methamphetamine, được 900.000 đồng, thu lợi bất chính 272.040 đồng.

Ngoài những lần bán ma túy cho Lê Gia N và Nguyễn Văn D, T đã nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng khác (không xác định được họ tên, địa chỉ), cụ thể:

- Vào khoảng cuối tháng 09/2019, bán cho một thanh niên tên Tươi (không xác định họ tên, địa chỉ) 02 lần, khoảng 6,6282 gam Methamphetamine, được 4.800.000 đồng, thu lợi bất chính 2.480.953 đồng.

- Vào khoảng giữa tháng 10/2019, bán cho một thanh niên tên C (không xác định họ tên, địa chỉ) 03 lần, khoảng 6,843 gam Methamphetamine, được 5.400.000 đồng, thu lợi bất chính 2.561.391 đồng.

- Vào khoảng tháng 11/2019, bán cho một thanh niên tên S (không xác định họ tên, địa chỉ) 05 lần, khoảng 3,7275 gam Methamphetamine, thu 5.000.000 đồng, thu lợi bất chính 1.395.203 đồng.

Như vậy, từ tháng 9 đến tháng 12/2019, trên địa bàn Tp. Q, Nguyễn Văn T đã trực tiếp bán ma túy cho 05 đối tượng, tổng cộng 20,9520 gam Methamphetamine, được 19.000.000 đồng, thu lợi bất chính là 7.842.424 đồng (trong đó, số ma túy Cơ quan điều tra xác định được địa chỉ, lai lịch người mua là 3,7533 gam Methamphetamine và 17,1987 gam Methamphetamine không xác định được địa chỉ, lai lịch).

Tại Bản kết luận giám định số 322/PC09 ngày 19/12/2019 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể đựng trong 32 bì nilon hàn kín 04 góc, ghi thu của Nguyễn Văn T (ký hiệu A1-A32) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 334,9839 gam, là Methamphetamine.

- Các hạt tinh thể đựng trong 01 bì nilon hàn kín bốn góc ghi thu của Nguyễn Văn T (ký hiệu A33) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,2902 gam, là Ketamine.

- 50 viên nén hình tam giác màu vàng ghi thu của Nguyễn Văn T (ký hiệu A34 đến A83) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 17,9399 gam, là MDMA.

- 26 viên nén hình vuông màu xanh ghi thu của Nguyễn Văn T (ký hiệu A84 đến A109) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 11,7337 gam, là MDMA.

Nguyễn Văn S là tên nghiện ma túy và là anh ruột của Nguyễn Văn T biết T có sử dụng ma túy và thường hay cất ma túy trong phòng để sử dụng nên tối ngày 10/12/2019, Nguyễn Văn S đã vào phòng Nguyễn Văn T mở tủ lấy 15 viên thuốc lắc màu vàng rồi đem về phòng cất giấu để sử dụng. Quá trình cất giữ S đã làm ướt và bỏ đi 03 viên, nên chỉ còn lại 12 viên thuốc lắc. Tối ngày 11/12/2019, S đi chơi cùng bạn bè tại quán Karaoke Dragon, tại đây S đã mua một chাম Ketamine, giá 800.000 đồng để cả nhóm cùng sử dụng một ít, số còn lại S đem về cất giấu chung 12 viên thuốc lắc trên. Đến ngày 17/12/2019, thì bị Cơ quan điều tra khám xét, phát hiện, thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 323/PC09 ngày 19/12/2019 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Bình Định kết luận:

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 bì nylon hàn kín 04 góc ghi thu của Nguyễn Văn S (ký hiệu A1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2091 gam, là Ketamine.

- 12 viên nén hình tam giác màu vàng ghi thu của Nguyễn Văn S (ký hiệu A2 đến A13) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng là 4,3424 gam, là MDMA.

Với các nội dung trên,

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HSST ngày 18/6/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2019.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt Nguyễn Văn T 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm quyết định về phân xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định,

Ngày 22/6/2020, bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng pháp luật. Mức hình phạt 08 năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S cho rằng số ma túy thu giữ trong phòng của bị cáo không phải ma túy của bị cáo nên bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Qua xem xét, đối chiếu các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: vào ngày 17/12/2019, Đoàn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Q đã khám xét, phát hiện và thu giữ tại phòng của bị cáo 12 viên thuốc lắc có khối

lượng 4,3424 gam MDMA và 0,2091 gam Ketamine, phù hợp với lời khai của bị cáo (bút lục 166 đến 177); lời khai thừa nhận của bị cáo Nguyễn Văn T và lời khai của mẹ, em ruột và người làm chứng Nguyễn Xuân Phát có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo không bị ép cung, tất cả lời khai nhận của bị cáo là tự nguyện. Nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xác định: Bị cáo Nguyễn Văn S đã có hành vi tàng trữ trái phép số ma túy nêu trên. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 08 năm tù, là đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn S có đầy đủ nhận thức về việc pháp luật cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự địa phương nên cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo.

Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân bị cáo có nhiều tiền án, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”.

Sau khi phạm tội, bị cáo không thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên không thể hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, khác so với án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 18/6/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

1. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/12/2019.

2. Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc Kiểm tra I – TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV - CA tỉnh Bình Định;
- UBND phường N, T.p Q, tỉnh Bình Định (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Long